

Số: 20/QĐ-TA

M, ngày 03 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

*Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH D**  
**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

1. *Thẩm phán:* Ông Trần Văn Khánh  
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Trương Thị Hiền Lương

Ngày 03 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh D tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 20 ngày 31 tháng 8 năm 2020 đối với:

Đối với: **Phan Văn T**, sinh ngày 10/9/1975

Chứng minh thư nhân dân: 142376885. Ngày cấp 14/5/2004 Nơi cấp: Công an tỉnh D. Nghề nghiệp: Không

ĐKKH: KDC S, phường T1, thị xã M, tỉnh D

Trú tại: KDC S, phường T1, thị xã M, tỉnh D

Con ông Phan Văn D1 và con bà Đinh Thị N

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HSST ngày 20/6/2018, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh D(nay là Tòa án thị xã M) đã xử phạt Phan Văn T 13 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tính từ ngày 17/4/2018.

Nhân thân:

+ Ngày 14/8/2014, bị Công an thị xã M xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Ngày 07/02/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T1, thị xã M ra quyết định số 09a/QĐ - UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Phan Văn T. Thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã là 06 tháng, kể từ ngày 07/02/2020.

**Có sự tham gia của:**

1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Phó phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã M, tỉnh D. Có mặt.  
2. Đại diện Viện kiểm sát thị xã M: Bà Nguyễn Thị Hương – Kiểm sát viên. Có mặt

## NHẬN THẤY:

*Người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Phan Văn T, có hành vi vi phạm như sau:*

Khoảng 06 giờ 20 phút, ngày 03/6/2020, tại khu vực nghĩa trang nhân dân khu Kinh Hạ, phường An Lưu, thị xã M, tỉnh D, Phan Văn T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (loại hêrôin), hình thức sử dụng ma túy là dùng bơm kim tiêm chích vào cơ thể. Khi T vừa sử dụng ma túy xong, phát hiện có lực lượng Công an đi đến, T đã vút bơm, kim tiêm và ống nước cất đi. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Văn T đã bị Công an phường An Lưu lập biên bản và được thông báo và bàn giao cho UBND phường T1 xử lý theo quy định của pháp luật.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Văn T đã bị Công an phường An Lưu lập biên bản vi phạm hành chính ngày 03/6/2020. Sau khi T được bàn giao, Công an phường T1 đã có văn bản gửi đến Trạm y tế phường T1 để xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Phan Văn T. Tại phiếu trả lời kết quả xét nghiệm, tình trạng người nghiện ma túy của Trạm y tế phường T1 xác định: Phan Văn T có bị nghiện ma túy, loại Heroin.

Kết quả xác minh, thu thập tài liệu xác định: Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 02/02/2020, tại khu vực nghĩa trang Cống Vôi, phường An Lưu, thị xã M, tỉnh D, Phan Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức sử dụng ma túy dùng bật lửa đốt hút vào cơ thể. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T đã bị Công an phường An Lưu phát hiện lập biên bản xử lý vi phạm hành chính số 02/BB-VPHC ngày 02/02/2020 và được thông báo, bàn giao về cho Ủy ban nhân dân phường T1 xử lý theo quy định của pháp luật.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 02/02/2020 của Phan Văn T đã bị Ủy ban nhân dân phường T1, lập Hồ sơ giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 09a/QĐ-UBND ngày 07/02/2020 của Ủy ban nhân dân phường T1 đã Quyết định, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Phan Văn T thời hạn 06 tháng,

Ngày 06/6/2020, Chủ tịch UBND phường T1 đã ra quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn số 34/QĐ-UBND ngày đối với Phan Văn T.

Ngày 06/6/2020, Chủ tịch UBND phường T1 ra thông báo số 35/QĐ-UBND về việc lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Văn T.

Ngày 06 tháng 6 năm 2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T1 ra Quyết định số 36/QĐ-UBND giao Phan Văn T cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh D quản lý,

cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại công văn số 210/LĐTBXH ngày 20/8/2020, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã M đề nghị Tòa án nhân dân thị xã M xem xét quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Phan Văn T với thời gian là 21 tháng.

***\*Tại phiên họp hôm nay:***

- Đại diện Phòng lao động - thương binh và xã hội thị xã M giữ nguyên đề nghị theo công văn số 210/LĐTBXH ngày 20/8/2020.

- Anh Phan Văn T vắng mặt tại phiên họp và đã có đơn đề nghị Tòa án thị xã M mở phiên họp vắng mặt đối với anh T.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M: Tòa án nhân dân thị xã M đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Từ ý kiến nêu trên, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã M chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã M, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Văn T từ 21 đến 24 tháng.

**XÉT THẤY:**

*Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã M, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, thì thấy:*

***- Về trình tự, thẩm quyền xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính:***  
Phòng lao động thương binh và xã hội thị xã M là cơ quan đề nghị xem xét áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Căn cứ vào khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì thẩm quyền xem xét, áp dụng thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh D.

Người bị đề nghị anh Phan Văn T vắng mặt tại phiên họp và có đơn đề nghị về việc vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ vào khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, Tòa án tiến hành mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Phan Văn T phù hợp với quy định của pháp luật.

***- Về tính hợp pháp của hồ sơ:*** Về đối tượng bị đề nghị, thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính và tài liệu có trong hồ sơ cơ bản đã đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09

tháng 9 năm 2016 về việc sửa đổi bổ sung Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Về mẫu bản văn bản chưa đúng với Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của chính phủ chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính, cần rút kinh nghiệm, tuy nhiên sai sót này không làm ảnh hưởng đến nội dung, điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị áp dụng.

- **Về hành vi vi phạm:** Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ của Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, có đủ cơ sở xác định Phan Văn T là đối tượng nghiện ma túy, bản thân T năm 2014 đã bị Công an huyện M xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 13 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, T tiếp tục sử dụng ma túy từ đó đến nay, cụ thể: Ngày 02/02/2020, T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an phường An Lưu phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy này của T bị Công an phường T1, thị xã M lập Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn. Ngày 07/02/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T1, thị xã M ra quyết định số 9a/QĐ – UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Phan Văn T. Tuy nhiên, trong thời gian chấp hành biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, điều đó thể hiện biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Phan Văn T không có hiệu quả. Do vậy, Phòng lao động thương binh xã hội thị xã M đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Văn T là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- **Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:**

+ **Về tình tiết tăng nặng:** Do Phan Văn T vi phạm trong thời gian chấp hành biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn nên T phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

+ **Về tình tiết giảm nhẹ:** Quá trình giải quyết, Phan Văn T thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính để xem xét khi áp dụng thời hạn đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

- Về tang vật, phương tiện vi phạm hành chính: Khi thấy bị phát hiện T đã vứt dụng cụ sử dụng ma túy đi, Công an phường An Lưu đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; điểm h khoản 1 Điều 10; khoản 2 Điều 95 và khoản 1 Điều 96; điểm a khoản 1 Điều 103; khoản 2 Điều 105; Điều 107 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 về việc sửa đổi bổ sung Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh D (*Địa chỉ: thành phố L, tỉnh D*) đối với Phan Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (*hai mươi một*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Phan Văn T có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định; Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã M có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã M phối hợp với Công an phường T1, thị xã M, tỉnh D.

#### **Nơi nhận:**

- VKS nhân dân thị xã M;
- Phòng lao động TBXH thị xã M;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh D.
- UBND phường T1, thị xã M;
- CA phường T1, thị xã M;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Khánh**



***Hướng dẫn sử dụng mẫu số 08:***

- (1) và (3) Ghi tên Tòa án có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; cần ghi rõ Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân quận N, thành phố C).
- (2) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thì bỏ cụm từ “(không áp dụng)”.
- (4) Ghi địa điểm Tòa án tiến hành mở phiên họp (ví dụ: tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố C).
- (5) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; các ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Viện kiểm sát, người bị đề nghị tại phiên họp.
- (6) Đánh giá, phân tích của Thẩm phán về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị; đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; về ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị.
- (7) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thì có điểm 2 và điểm 5 phân quyết định; trường hợp Tòa án quyết định không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thì bỏ điểm 2 và điểm 5 phân quyết định.
- (8) Ghi quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị, thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định tại các điều 30, 31 và 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.
- (9) Ghi tên cơ quan có trách nhiệm thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính.